

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 358/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Tuyết M**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ G thôn P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Bị đơn: Ông **Phạm Xuân N**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ G thôn P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Tuyết M và ông Phạm Xuân N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Tuyết M và ông Phạm Xuân N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Tuyết M và ông Phạm Xuân N xác nhận có 02 (hai) con chung là Phạm Duy K, sinh ngày 02/12/2013 và Phạm Uyên Hoàng T, sinh ngày 30/10/2021. Bà Trương Thị Tuyết M và ông Phạm Xuân N thỏa thuận, thống nhất giao 02 (hai) con chung là Phạm Duy K, sinh ngày 02/12/2013 và Phạm Uyên Hoàng T, sinh ngày 30/10/2021 cho bà Trương Thị Tuyết M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Phạm Xuân N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/con/tháng, tức là 3.000.000 đồng/02 con/tháng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi mỗi con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Ông Phạm Xuân N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Trương Thị Tuyết M và ông Phạm Xuân N có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Thị Tuyết M và ông Phạm Xuân N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trương Thị Tuyết M và ông Phạm Xuân N mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ngoài ra, ông N còn phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Bà M tự nguyện nộp thay phần án phí của ông N. Như vậy, bà M phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà bà M đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004051 ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND xã Vĩnh Thạnh, TP. Nha Trang (GCNKH số 30/2013, quyền số 01/2013, ngày 20/4/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh